

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SÓC SƠN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 80/2021/HSST

Ngày: 25/6/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÓC SƠN - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Trần Thị Bích Nguyệt

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Vĩ

2. Bà Đào Thị Đoan

Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hải Hà - Thư ký Toà án nhân dân huyện Sóc Sơn

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Tuyết Lan - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 6 năm 2021 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 80/2021/HSST ngày 28 tháng 5 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 85/2021/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 6 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. PHÙNG THỊ NG, sinh năm 1978

Nơi đăng ký HKTT và nơi cư trú: Thôn Xuân B, xã Quang T, huyện Sóc Sơn, Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phùng Văn Nh, con bà Ngô Thị Ch; Chồng: Nguyễn Đình Tr (đã ly hôn); Con: có 04 con, lớn nhất sinh năm 1996, nhỏ nhất sinh năm 2012; Tiền án: không; Tiền sự: Ngày 14/5/2021, bị công an huyện Sóc Sơn, Hà Nội ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc; Nhân thân: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 137/2013/HSST ngày 22/8/2013 của Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn, xử phạt bị cáo 6.000.000 đồng về tội Đánh bạc (Đã được xóa án tích theo Nghị quyết 41/2017 ngày 20/6/2017 của Quốc hội). Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 31/12/2020 đến ngày 03/01/2021 được thay đổi biện pháp ngăn chặn “cấm đi khỏi nơi cư trú”.

Có mặt tại phiên toà.

2. NGUYỄN VĂN H, sinh năm 1979

Nơi đăng ký HKTT và nơi cư trú: Thôn Đoàn Th, xã Bảo Kh, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên ; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hóa: 5/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn S, con bà Nguyễn Thị H; Vợ: Lê Thị H; Con: có 04 con, lớn nhất sinh năm 2001, nhỏ nhất sinh năm 2009; Tiền án: không; Tiền sự: không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 31/12/2020 đến ngày 03/01/2021 được thay đổi biện pháp ngăn chặn “cấm đi khỏi nơi cư trú”.

Có mặt tại phiên tòa.

3. NGUYỄN KHẮC B, sinh năm 1980

Nơi đăng ký HKTT và nơi cư trú: Số 36 ngõ 116/37, phố Miếu Đ, phường Mỹ Tr, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Khắc Nh (đã chết), con bà Nguyễn Thị Đ; Vợ: Hoàng Xuân Th (đã ly hôn); Con: có 02 con, lớn nhất sinh năm 2006, nhỏ nhất sinh năm 2008; Tiền án: không; Tiền sự: không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 31/12/2020 đến ngày 03/01/2021 được thay đổi biện pháp ngăn chặn “cấm đi khỏi nơi cư trú”.

Có mặt tại phiên tòa.

4. TẠ VĂN C, sinh năm 1976; Nơi đăng ký HKTT và nơi cư trú: Thôn Đoàn Th, xã Bảo Kh, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hóa: 3/12; dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Tạ Văn Th (đã chết), con bà Phạm Thị Ch; Vợ: Lê Thị H; Con: có 02 con, lớn nhất sinh năm 1998 (đã chết), nhỏ nhất sinh năm 2003; Tiền án: không; Tiền sự: không; Nhân thân: Ngày 26/7/2019, bị công an quận Hoàn Kiếm, Hà Nội ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc (đã được xóa). Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 31/12/2020 đến ngày 03/01/2021 được thay đổi biện pháp ngăn chặn “cấm đi khỏi nơi cư trú”.

Có mặt tại phiên tòa.

5. ĐỖ VĂN Đ, sinh năm 1988

Nơi đăng ký HKTT và nơi cư trú: Thôn Đồng Q, xã Nam T, huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đỗ Minh Đ (đã chết), con bà Vũ Thị B; Vợ: Phùng Thị M (đã ly hôn); Con: có 01 con sinh năm 2014; Tiền án: không; Tiền sự: không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 31/12/2020 đến ngày 03/01/2021 được thay đổi biện pháp ngăn chặn “cấm đi khỏi nơi cư trú”.

Có mặt tại phiên tòa.

6. NGUYỄN NGỌC S, sinh năm 1994

Nơi đăng ký HKTT và nơi cư trú: Thôn Cốc Ng, xã Phạm Ngũ L, huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn D, con bà Lê Thị Gi; Vợ, con: chưa có. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 31/12/2020 đến ngày 03/01/2021 được thay đổi biện pháp ngăn chặn “cấm đi khỏi nơi cư trú”.

Có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Nguyễn Tuấn Kh, sinh năm 1962

Địa chỉ: Thôn Trại M, xã Yên N, huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam

Có mặt tại phiên tòa

2. Ông Nguyễn Viết Th, sinh năm 1986

Địa chỉ: Thôn Thanh L, xã Phù L, huyện Sóc Sơn, Hà Nội

Vắng mặt tại phiên tòa

3. Ông Lê Văn Th, sinh năm 1977

Địa chỉ: Phố Hòa B, thị trấn Bồ H, huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang

Vắng mặt tại phiên tòa

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14h ngày 30/12/2020, Đỗ Văn Đ, Nguyễn Ngọc S, Tạ Văn C, Nguyễn Khắc B, Nguyễn Văn H đều là lái xe taxi của hãng G7, đến quán nước của Phùng Thị Ng tại thôn Thắng L, xã Phú M, huyện Sóc Sơn, Hà Nội để uống nước chờ đến lượt đón khách tại Sân bay quốc tế Nội Bài. Tại đây, Đ, B, H, C, S rủ nhau chơi đánh bạc ăn tiền dưới hình thức đánh “sâm”. Vì muốn bán được hàng nên Ng đã dùng tiền của mình đi mua 02 bộ tứ lơ khơ về cho Đ, B, H, C, S đánh bạc tại quán nước của mình, sau đó Ng tiếp tục ngồi bán hàng bình thường. Hình thức chơi: các bị cáo dùng bộ bài tứ lơ khơ 52 quân chia cho 5 bị cáo, mỗi người 10 quân bài. Người chia bốc cái và đánh trước, người chơi sẽ đánh bài theo cặp, bộ mà mình có trên tay theo chiều ngược kim đồng hồ. Ai đánh hết quân bài trên tay trước là người thắng. Mỗi người còn lại bao nhiêu quân bài thì nhân mỗi quân bài với 5.000 đồng và trả cho người thắng. Quá trình chơi, ai được “sâm” thì thu của mỗi người còn lại 100.000 đồng. Quy ước “sâm” có 4 loại: “Sâm tròn” là một người

chơi có trên tay một bộ từ đầu đến cuối không lẻ quân nào, từ thấp lên cao (không cần đồng chất, đồng màu); “Sâm tứ hai” là một người chơi cầm trên tay 04 quân 2; “Sâm đôi” là bài của một người chơi gồm 05 đôi tương đương 10 quân bài; “Sâm màu” là toàn bộ quân bài của một người chơi là màu đen hoặc màu đỏ. Ai “treo” thì thu của người chơi còn lại mỗi người 70.000 đồng (treo là người về nhất đánh hết bài trên tay sớm nhất mà mình vẫn chưa đánh được quân bài nào).

Đến khoảng 16h cùng ngày, Nguyễn Viết Th, Lê Văn Th, Nguyễn Tuấn Kh (đều là lái xe taxi) đến quán của Ng để uống nước. Thấy bàn bên cạnh đang đánh bạc nên Th, Th, Kh ngồi vào bàn thứ hai và rủ thêm Ng đánh bạc ăn tiền dưới hình thức đánh “sâm”. Đến 17h15’ cùng ngày, khi các đối tượng đang đánh bạc thì bị Công an xã Phú M, huyện Sóc Sơn bắt quả tang, thu giữ toàn bộ tang vật gồm 02 bộ bài tú lơ khơ (mỗi bộ có 52 quân) và số tiền 10.252.000 đồng.

Các đối tượng xác định 02 bộ bài tú lơ khơ do Nguyễn đi mua bằng tiền của Ng, các bị cáo tự rủ nhau đánh bạc, không có ai tổ chức, không có ai cảnh giới, không có ai thu tiền hồ, không có ai tham gia đánh bạc mà bỏ về trước hoặc chạy trốn, ngoài lần đánh bạc này không tham gia đánh bạc lần nào khác. Quá trình tham gia đánh bạc, các đối tượng khai nhận số tiền sử dụng vào việc đánh bạc cụ thể như sau:

- *Bàn thứ nhất:* (1) Nguyễn Văn H sử dụng số tiền 492.000 đồng để đánh bạc, khi bị bắt H đang thua 385.000 đồng, thu giữ trên người H số tiền 92.000 đồng; (2) Nguyễn Khắc B sử dụng số tiền 3.610.000 đồng để đánh bạc, khi bị bắt B đang thua 45.000 đồng, thu giữ trên người của B số tiền 3.500.000 đồng; (3) Tạ Văn C sử dụng số tiền 150.000 đồng để đánh bạc, khi bị bắt C đang thắng số tiền 145.000 đồng; (4) Nguyễn Ngọc S sử dụng 2.300.000 đồng để đánh bạc, khi bị bắt S đang thắng 530.000 đồng, thu giữ trên người Sơn số tiền 2.100.000 đồng; (5) Đỗ Văn Đ sử dụng 100.000 đồng để đánh bạc, khi bị bắt Đ đang thua 70.000 đồng. Số tiền chứng minh các đối tượng sử dụng vào mục đích đánh bạc là 6.797.000 đồng.

- *Bàn thứ hai:* (1) Nguyễn Tuấn Kh sử dụng 300.000 đồng để đánh bạc, khi bị bắt Kh đang thắng 200.000 đồng; (2) Phùng Thị Ng sử dụng 170.000 đồng để đánh bạc, khi bị bắt Ng đang thua 40.000 đồng; (3) Nguyễn Viết Th sử dụng 150.000 đồng để đánh bạc, khi bị bắt đang thắng 50.000 đồng; (4) Lê Văn Th sử dụng số tiền 2.665.000 đồng, khi bị bắt Th đang thua 40.000 đồng, thu giữ trên người Th số tiền 2.520.000 đồng. Số tiền chứng minh các đối tượng sử dụng vào mục đích đánh bạc là 3.455.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 76/CT-VKS ngày 26/5/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn truy tố các bị cáo:

Phùng Thị Ng về tội “*Tổ chức đánh bạc*” theo Điểm b Khoản 1 Điều 322 Bộ luật hình sự năm 2015.

Nguyễn Khắc H, Nguyễn Khắc B, Tạ Văn C, Đỗ Văn Đ, Nguyễn Ngọc S về tội “*Đánh bạc*” theo Khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên toà, các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn đã truy tố, không kêu oan và xin giảm nhẹ mức hình phạt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Nguyễn Tuấn Kh khai sử dụng 300.000 đồng để đánh bạc, khi bị bắt Kh đang thắng 200.000 đồng. Nguyễn Viết Th khai sử dụng 150.000 đồng để đánh bạc, khi bị bắt đang thắng 50.000 đồng. Lê Văn Th khai sử dụng số tiền 2.665.000 đồng để đánh bạc, khi bị bắt Th đang thua 40.000 đồng. Tổng số tiền bàn bạc của Phùng Thị Ng, Nguyễn Tuấn Kh, Nguyễn Viết Th, Lê Văn Th chưa đủ để truy tố trách nhiệm hình sự nhưng các đối tượng đều nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật và hứa không tái phạm, chấp nhận hình thức xử phạt vi phạm hành chính của cơ quan Công an.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn duy trì quyền công tố tại phiên toà, sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, đánh giá các tài liệu, chứng cứ, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ Điểm b khoản 1 Điều 322, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ Luật hình sự năm 2015; Điều 106, 135 Bộ luật tố tụng hình sự.

Xử phạt Phùng Thị Ng từ 15 tháng đến 18 tháng tù về tội “*Tổ chức đánh bạc*”, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 31/12/2020 đến ngày 03/01/2021.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; Điểm s, i Khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ Luật hình sự năm 2015; Điều 106, 135 Bộ luật tố tụng hình sự.

Xử phạt Tạ Văn C từ 06 tháng đến 09 tháng tù về tội “*Đánh bạc*”, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 31/12/2020 đến ngày 03/01/2021.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; Điểm s, i Khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ Luật hình sự năm 2015; Điều 106, 135 Bộ luật tố tụng hình sự.

Xử phạt Nguyễn Khắc B từ 09 tháng đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng kể từ ngày tuyên án về tội “*Đánh bạc*”.

Xử phạt Nguyễn Ngọc S từ 08 tháng đến 10 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 16 đến 20 tháng kể từ ngày tuyên án về tội “*Đánh bạc*”.

Xử phạt Nguyễn Văn H từ 06 tháng đến 08 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 16 tháng kể từ ngày tuyên án về tội “Đánh bạc”.

Xử phạt Đỗ Văn Đ từ 06 tháng đến 08 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 16 tháng kể từ ngày tuyên án về tội “Đánh bạc”.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Tịch thu tiêu hủy 02 bộ bài tú lơ khơ (mỗi bộ có 52 quân); tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 10.252.000 đồng các bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đã sử dụng vào việc đánh bạc.

Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn đã truy tố. Trên cơ sở xem xét toàn diện các chứng cứ, lời khai của các bị cáo, người tham gia tố tụng khác và các chứng cứ khác đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa, có đủ cơ sở kết luận:

Chiều ngày 30/12/2020, tại quán nước của Phùng Thị Ng thuộc thôn Thắng L, xã Phú M, huyện Sóc Sơn, Hà Nội, Nguyễn Văn H, Tạ Văn C, Nguyễn Khắc B, Đỗ Văn Đ, Nguyễn Ngọc S có hành vi đánh bạc ăn tiền dưới hình thức đánh sâm. Tổng số tiền xác định các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc là 6.797.000 đồng.

Phùng Thị Ng trực tiếp tham gia đánh bạc dưới hình thức đánh sâm cùng với Nguyễn Tuấn Kh, Nguyễn Viết Th, Lê Văn Th với tổng số tiền các đối tượng sử dụng vào việc đánh bạc được xác định là 3.455.000 đồng.

Mặc dù hành vi của Phùng Thị Ng, Nguyễn Tuấn Kh, Nguyễn Viết Th, Lê Văn Th không cấu thành tội đánh bạc, tuy nhiên Phùng Thị Ng sử dụng quán nước của mình và chuẩn bị bài tú lơ khơ để cho 02 nhóm đối tượng (02 bàn) đánh bạc nên hành vi của Ng đã cấu thành tội "Tổ chức đánh bạc".

Hành vi của Nguyễn Văn H, Tạ Văn C, Nguyễn Khắc B, Đỗ Văn Đ, Nguyễn Ngọc S đã cấu thành tội "Đánh bạc".

Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn truy tố bị cáo Phùng Thị Ng theo Điều b khoản 1 Điều 322; truy tố bị cáo Nguyễn Văn H, Tạ Văn C, Nguyễn Khắc B, Đỗ Văn Đ, Nguyễn Ngọc S theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ.

Hành vi của các bị cáo đã gây mất trật tự trị an, ảnh hưởng an toàn xã hội. Các bị cáo là người đã thành niên, nhận thức được hành vi của mình là nguy hiểm

cho xã hội, bị Nhà nước quy định là tội phạm, nhưng vẫn cố ý thực hiện thể hiện sự coi thường pháp luật.

Nguyễn Viết Th và Phùng Thị Ng đều có 01 tiền án về tội Đánh bạc năm 2013, đều đã được xóa án tích. Nguyễn Tuấn Kh, Lê Văn Th chưa có tiền án, tiền sự. Vì vậy không xem xét xử lý hình sự đối với Ng, Th, Kh, Th về hành vi Đánh bạc trong vụ án này. Tuy nhiên, hành vi của Ng, Th, Kh, Th đã vi phạm Điểm a Khoản 2 Điều 26 Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính Phủ nên Công an huyện Sóc Sơn ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Th, Th, Kh, Ng là phù hợp.

[2] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân các bị cáo: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Bị cáo Phùng Thị Ng trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ mà bị cáo được hưởng quy định tại điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Các bị cáo Nguyễn Văn H, Tạ Văn C, Nguyễn Khắc B, Đỗ Văn Đ, Nguyễn Ngọc S phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là các tình tiết giảm nhẹ mà các bị cáo được hưởng quy định tại điểm i, s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo Nguyễn có 01 tiền án năm 2013 về tội đánh bạc, chưa chấp hành nhưng đã được xóa án tích theo Nghị quyết 41/2017 ngày 20/6/2017 của Quốc hội về việc thi hành Bộ luật hình sự 2015, đồng thời trong vụ án này đã bị xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc, thể hiện bị cáo là người có nhân thân xấu. Bị cáo Tạ Văn Cao có 01 tiền sự: Ngày 26/7/2019, bị công an quận Hoàn Kiếm, Hà Nội ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc với số tiền xử phạt là 1.500.000 đồng. Ngày 30/7/2019, bị cáo đã thực hiện việc nộp phạt toàn bộ số tiền 1.500.000 đồng. Như vậy, tiền sự này của bị cáo đã được xóa nhưng thể hiện bị cáo là người có nhân thân xấu.

Các bị cáo Nguyễn Văn H, Nguyễn Khắc B, Đỗ Văn Đ, Nguyễn Ngọc S không có tiền án, tiền sự được xác định là có nhân thân tốt.

Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử thấy cần có một hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo.

Bị cáo Ng và bị cáo C đều là người có nhân thân xấu, bị cáo Ng có 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bị cáo C có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên cần xử phạt 02 bị cáo hình phạt tù trong khung hình phạt mới có tác dụng cải tạo, giáo dục riêng đối với các bị cáo và phòng ngừa chung.

Các bị cáo Nguyễn Văn H, Nguyễn Khắc B, Đỗ Văn Đ, Nguyễn Ngọc S có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng và có khả năng tự cải tạo nên cần xét xử các bị cáo hình phạt tù trong khung hình phạt và cho các bị cáo được hưởng án treo, để các bị cáo được cải tạo ngoài xã hội dưới sự giúp đỡ, giám sát của chính quyền địa phương cũng có tác dụng giáo dục đối với các bị cáo và phòng ngừa chung.

Ngoài hình phạt chính các bị cáo còn có thể bị phạt tiền để sung công quỹ Nhà nước theo quy định tại khoản 3 Điều 321, 322 Bộ luật hình sự năm 2015. Xét thấy bị cáo Ng là người lao động tự do, thu nhập không ổn định, các bị cáo Nguyễn Văn H, Tạ Văn C, Nguyễn Khắc B, Đỗ Văn Đ, Nguyễn Ngọc S là lái xe taxi, không có thu nhập cố định mà chỉ hưởng theo tỉ lệ phần trăm doanh thu nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[3] Về vật chứng: tịch thu tiêu hủy 02 bộ bài tú lơ khơ (mỗi bộ 52 quân bài); Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 10.252.000 đồng các bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan sử dụng vào việc đánh bạc.

[4] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Sóc Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[5] Về án phí: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[6] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331 và 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ: Điểm b Khoản 1 Điều 322; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (đối với bị cáo Ng);

Khoản 1 Điều 321; Điểm s, i khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (đối với bị cáo C);

Khoản 1 Điều 321; Điểm s, i khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 (đối với bị cáo Đ, H, B, S);

Điều 106, 135, 326, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Phùng Thị Ng 15 (mười lăm) tháng tù về tội "Tổ chức đánh bạc". Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 31/12/2020 đến ngày 03/01/2021.

Xử phạt: Tạ Văn C 06 (sáu) tháng tù về tội "Đánh bạc". Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 31/12/2020 đến ngày 03/01/2021.

Xử phạt Nguyễn Khắc B 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 (mười tám) tháng kể từ ngày tuyên án về tội "Đánh bạc".

Xử phạt Nguyễn Ngọc S 08 (tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 16 (mười sáu) tháng kể từ ngày tuyên án về tội "Đánh bạc".

Xử phạt Nguyễn Văn H 07 (bảy) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 14 (mười bốn) tháng kể từ ngày tuyên án về tội "Đánh bạc".

Xử phạt Đỗ Văn Đ 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 (mười hai) tháng kể từ ngày tuyên án về tội "Đánh bạc".

Giao bị cáo Nguyễn Khắc B cho Ủy ban nhân dân phường Mỹ Tr, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Giao bị cáo Nguyễn Ngọc S cho Ủy ban nhân dân xã Phạm Ngũ L, huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Giao bị cáo Nguyễn Văn H cho Ủy ban nhân dân xã Bảo Kh, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Giao bị cáo Đỗ Văn Đ cho Ủy ban nhân dân xã Nam T, huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp các bị cáo thay đổi nơi cư trú được thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về vật chứng: tịch thu tiêu hủy 02 bộ bài tú lơ khơ (mỗi bộ 52 quân bài); Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 10.252.000 đồng các bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan sử dụng vào việc đánh bạc (tình trạng như Biên bản giao

nhận vật chứng ngày 10/5/2021 giữa Công an huyện Sóc Sơn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sóc Sơn).

Về án phí: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Ông Nguyễn Tuấn Kh có quyền kháng cáo phần bản án liên quan trực tiếp đến quyền lợi và nghĩa vụ hợp pháp của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Ông Nguyễn Viết Th, Lê Văn Th có quyền kháng cáo phần bản án liên quan trực tiếp đến quyền lợi và nghĩa vụ hợp pháp của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện Sóc Sơn;
- Công an huyện Sóc Sơn;
- THADS huyện Sóc Sơn;
- Dương sự;
- Lưu HS, VP.

**T/M Hội đồng xét xử sơ thẩm
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Trần Thị Bích Nguyệt